

# HƯỚNG DẪN CÁ NHÂN TỰ QUYẾT TOÁN THUẾ TNCN 2021

Bạn chọn 1 trong 2 cách dưới đây để thực hiện kê khai và quyết toán thuế TNCN:

**CÁCH 1:** Kê khai trực tuyến trên trang web <https://thuedientu.gdt.gov.vn>

**CÁCH 2:** Kê khai tờ khai trên phần mềm hỗ trợ kê khai (HTKK) => sau đó nộp trực tuyến đến cổng thông tin của Tổng Cục Thuế trên trang web <https://thuedientu.gdt.gov.vn>

Hồ sơ gồm có :

- Chứng từ khấu trừ Thuế TNCN (biên lai Khấu trừ thuế) => Liên hệ tất cả những nơi trong năm có phát sinh thu nhập để nhận.
- Thư xác nhận thu nhập chịu thuế năm => Liên hệ tất cả những nơi trong năm có phát sinh thu nhập để nhận.
- 02-1/BK-QTT-TNCN Trường hợp trong năm có phát sinh người phụ thuộc. Lưu ý, nếu thực hiện quyết toán theo cách 1 thì mẫu này sẽ làm trực tiếp trên trang web. Nếu thực hiện theo cách 2 thì sẽ sử dụng mẫu trên HTKK.
- Các chứng từ khác nếu có (giấy chứng nhận đóng góp nhân đạo, khuyến học, từ thiện,...)

## Lưu ý:

Trong năm Bạn phát sinh thu nhập ở bao nhiêu nơi (mà nơi đó có phát sinh khấu trừ tiền thuế của Bạn) thì Bạn phải đề nghị họ cấp “**Chứng từ khấu trừ thuế**” và “**Bản xác minh thu nhập**”, vì nếu thiếu một trong hai chứng từ này thì hệ thống thuế sẽ báo thiếu hồ sơ và họ sẽ liên hệ yêu cầu Bạn cung cấp bổ sung ngay, nếu không có đủ chứng từ thì không thể hoàn thiện hồ sơ được.

Dưới đây là hướng dẫn chi tiết các bước thực hiện kê khai hồ sơ:

## CÁCH 1: Kê khai trực tuyến

Bước 1: Truy cập vào hệ thống Thuế điện tử của Tổng cục Thuế và đăng nhập <https://thuedientu.gdt.gov.vn>



Thuế Việt Nam - Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế  
Cơ quan chủ quản: Bộ Tài chính  
Địa chỉ: 123 Lò Đúc - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Vào <https://masothue.com/tra-cuu-ma-so-thue-ca-nhan/> để tra cứu MST cá nhân và ngày cấp MST.

Bước 2: Đăng nhập bằng cách nhập thông tin mã số thuế, nhập mã kiểm tra để đăng nhập.



# THUẾ VIỆT NAM

Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính  
Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Hệ thống iCanhan v3.1.0

Đăng ký

Đăng nhập

Trang chủ

Đăng nhập

Mã số thuế: 8407874951  
Ngày cấp mã số thuế \*: 02/10/2015  
Cơ quan thuế Tỉnh/Thành phố: Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh  
Cơ quan thuế quản lý: --Lựa chọn--

Quay lại

Đăng nhập

Bước 3: Chọn “Quyết toán thuế” → Chọn “Kê khai thuế trực tuyến”



# THUẾ VIỆT NAM

Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính  
Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Hệ thống iCanhan v3.0.8

Xin chào:

Đăng xuất

2

Trang chủ

Kê khai thuế

**Quyết toán thuế**

Đăng ký thuế

Kê khai trực tuyến

Gửi tờ khai quyết toán thuế Tra cứu tờ khai

Tin tức

## THÔNG BÁO THUẾ ĐIỆN TỬ

Thông báo v/v tạm dừng trả thông báo bước 2 cho hồ sơ thuế và tra cứu nghĩa vụ thuế trên hệ thống eTax  
03/12/2021



**THÔNG BÁO**  
V/v: Tạm dừng trả thông báo bước 2 cho hồ sơ thuế và tra cứu nghĩa vụ thuế trên hệ thống eTax

[Xem tiếp](#)

[XEM TIN LIÊN QUAN](#)

#### Bước 4: Điền nội dung kê khai trực tuyến

Trang chủ	Kê khai thuế	Lệ phí trước bạ	Quyết toán thuế	Đăng ký thuế
Kê khai trực tuyến Gửi tờ khai quyết toán thuế Tra cứu tờ khai				
<b>Chọn thông tin tờ khai</b>				
Tên người gửi (*)				
Địa chỉ liên hệ (*)				
Điện thoại liên lạc (*)				
Địa chỉ email (*)				
Chọn tờ khai		02/QTT-TNCN - Tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân (TT92/2015)		
Chọn cơ quan thuế quyết toán				
<input type="checkbox"/> Tích vào ô này nếu người nộp thuế có duy nhất 01 nguồn trực tiếp khai thuế trong năm do làm việc tại các Lãnh sự quán tại Việt Nam hoặc nguồn từ nước ngoài (không khấu trừ tại nguồn). Sau đó, Người nộp thuế lựa tiếp trong năm tại ô "Cục thuế" trực tiếp khai thuế trong năm				
<input type="checkbox"/> Tích vào ô này nếu người nộp thuế trực tiếp khai thuế trong năm có từ 02 nguồn trở lên bao gồm cả trường hợp khai trực tiếp trong năm, vừa có thu nhập do tổ chức trả thu nhập đã khấu trừ. Sau đó, người nộp thuế tự thông tin liên quan theo bảng sau:				
<input checked="" type="checkbox"/> Tích vào ô này nếu người nộp thuế không trực tiếp khai thuế trong năm chỉ có nguồn thu nhập thuộc diện k nhập. Sau đó khai thông tin về việc thay đổi nơi làm việc				
<input checked="" type="checkbox"/> Người nộp thuế tích vào ô này nếu có thay đổi nơi làm việc. Sau đó khai thông tin vào ô 1 hoặc ô 2.				
<input type="checkbox"/> Người nộp thuế tích vào ô này nếu không thay đổi nơi làm việc. Sau đó khai thông tin vào ô 3 hoặc ô 4				
<input checked="" type="checkbox"/> 1. Tại thời điểm quyết toán người nộp thuế đang tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân tại tổ chức chỉ trả. Nê thuế tiếp tục nhận thông tin mã số thuế của tổ chức chỉ trả tính giảm trừ gia cảnh cho bản thân				
<input type="checkbox"/> 2. Tại thời điểm quyết toán người nộp thuế không làm việc cho tổ chức chỉ trả hoặc không tính giảm trừ gia cảnh chỉ trả nào. Nếu tích vào ô này người nộp thuế tiếp tục lựa chọn cơ quan thuế quản lý tại nơi cư trú (tạm t				
Tỉnh/ thành phố		--Lựa chọn-- Quận/ huyện --Lựa chọn--		

Tên người nộp thuế:	Điền họ tên của người tự quyết toán
Địa chỉ liên hệ:	Nhập địa chỉ thường trú hoặc tạm trú
Điện thoại liên lạc:	Điền số điện thoại của người tự quyết toán
Địa chỉ email:	Điền email của cá nhân tự quyết toán
Chọn tờ khai:	02/QTT-TNCN-Tờ khai quyết toán thuế TNCN(TT92/2015)
Chọn cơ quan quyết toán thuế:	Tùy theo trường hợp của người nộp thuế mà tích chọn phù hợp. <i>Ví dụ: ở hình nêu trên mình họa cho trường hợp có thu nhập tại 2 nơi (đã thay đổi nơi làm việc) và đã khấu trừ thuế tại nguồn. Khi nhập mã số thuế của đơn vị thực hiện khấu trừ thuế tại thời điểm đang thực hiện quyết toán thuế thì hệ thống tự động nhận diện cơ quan quyết toán thuế.</i>
Loại tờ khai:	Tờ khai chính thức
Năm quyết toán:	2021

**Bước 5: Chọn “Tiếp tục” để Khai tờ khai quyết toán thuế**

[01] đến [06]:	Hệ thống tự động điền
[07] đến [08]:	Chọn tỉnh, thành phố ở mục 08 trước, sau đó chọn quận huyện ở mục 07 (Địa chỉ thường trú)
[09]:	Điền số điện thoại của NNT: (Bắt buộc điền)
[10]:	Fax: Không bắt buộc
[11]:	Điền địa chỉ email của NNT vào. (Bắt buộc điền)
[12]:	Số tài khoản ngân hàng (nếu có). Không bắt buộc (nhưng nếu bạn muốn nhận tiền thông qua ngân hàng thì điền vào đây))
[12a]:	Mở tại: Ngân hàng mở tại đâu thì chọn vào đó.
[13] đến [21]:	Thông tin đại lý thuế nếu không có thì bỏ qua.

STT	Chỉ tiêu		Mã chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền/Số người	
1	Tổng thu nhập chịu thuế (TNCT) trong kỳ [22]=[23]+[26]		[22]	VNĐ	146.635.000	
	a	Tổng TNCT phát sinh tại Việt Nam	[23]	VNĐ	146.635.000	
		Trong đó:	Tổng TNCT làm căn cứ tính giảm thuế	[24]	VNĐ	0
			Tổng TNCT được miễn giảm theo Hiệp định	[25]	VNĐ	0
	b	Tổng TNCT phát sinh ngoài Việt Nam	[26]	VNĐ	0	
2	Số người phụ thuộc		[27]	Người	0	
3	Các khoản giảm trừ [28]=[29]+[30]+[31]+[32]+[33]		[28]	VNĐ	137.983.950	
	a	Cho bản thân cá nhân	[29]	VNĐ	132.000.000	
	b	Cho những người phụ thuộc được giảm trừ	[30]	VNĐ	0	
	c	Từ thiện, nhân đạo, khuyến học	[31]	VNĐ	0	
	d	Các khoản đóng bảo hiểm được trừ	[32]	VNĐ	5.983.950	
	e	Khoản đóng quỹ hưu trí tự nguyện được trừ	[33]	VNĐ	0	
4	Tổng thu nhập tính thuế [34]=[22]-[25]-[28]		[34]	VNĐ	8.651.050	
5	Tổng số thuế thu nhập cá nhân (TNCN) phát sinh trong kỳ		[35]	VNĐ	432.553	

[22]:	Tổng thu nhập chịu thuế trong kỳ:
[23]:	<p>Tổng TNCT phát sinh tại Việt Nam: Là tổng các khoản thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công và các khoản thu nhập chịu thuế khác; có tính chất tiền lương tiền công phát sinh tại Việt Nam; bao gồm cả thu nhập chịu thuế từ tiền lương; tiền công do làm việc trong khu kinh tế và thu nhập chịu thuế được miễn theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (nếu có).</p> <p>Thu nhập phát sinh ở đâu thì cơ quan chi trả thu nhập xuất chứng từ cho cá nhân, cá nhân lấy thông tin về thu nhập trên các chứng từ đó nhập vào tờ khai.</p>

	<p>Ví dụ: Trong năm 2020, Anh A làm công ty X từ tháng 1 đến tháng 4 có tổng thu nhập chịu thuế theo chứng từ là 100 triệu, làm công ty Y từ tháng 5 đến tháng 12 có tổng thu nhập chịu thuế theo chứng từ là 150 triệu, vậy chỉ tiêu số 23, anh A sẽ nhập 250.000.000 triệu đồng.</p> <p><b>(Cộng chỉ tiêu số (16) trên tất cả Chứng từ Khấu trừ Thuế TNCN được cấp lại)</b></p>
[24]:	Tổng TNCT làm căn cứ tính giảm thuế: Là tổng các khoản thu nhập chịu thuế từ tiền lương; tiền công và các khoản thu nhập chịu thuế khác có tính chất tiền lương tiền công mà cá nhân nhận được do làm việc trong khu kinh tế; không bao gồm thu nhập được miễn giảm theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (nếu có) (Không có thì không điền).
[25]:	Tổng TNCT được miễn giảm theo Hiệp Định: Là tổng các khoản thu nhập chịu thuế từ tiền lương; tiền công và các khoản thu nhập chịu thuế khác; có tính chất tiền lương tiền công mà cá nhân nhận được thuộc diện miễn thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (nếu có) (Không có thì không điền).
[26]:	Tổng TNCT phát sinh ngoài Việt Nam: là tổng các khoản thu nhập chịu thuế từ tiền lương; tiền công và các khoản thu nhập chịu thuế khác; có tính chất tiền lương tiền công phát sinh ngoài Việt Nam (Không có thì không điền).
[27]:	Số người phụ thuộc: Tự động tính khi được kê khai Trường hợp có người phụ thuộc thì để kê khai người phụ thuộc thì bạn kéo xuống cuối trang, chọn “02-1/BK-QTT-TNCN” để kê khai.

Sau khi chọn “02-1/BK-QTT-TNCN” hệ thống chuyển giao diện để bạn kê khai người phụ thuộc, khai xong người phụ thuộc bạn chọn “Tờ khai” để quay về giao diện tờ khai tiếp tục khai.

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./...

**NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**

Họ và tên:

Người ký:

Chứng chỉ hành nghề số:

Ngày ký:

Tờ khai | [02-1/BK-QTT-TNCN](#)

Thêm phụ lục

Xóa phụ lục

Nhập lại

Lưu bản nháp

Hoàn thành kê khai >>



**BẢNG KẾ GIẢM TRỪ GIA CẢNH CHO NGƯỜI PHỤ THUỘC***(Kèm theo tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân mẫu số 02/QTT-TNCN)*

[01] Kỳ tính thuế: Từ tháng: 01/2020 đến tháng: 12/2020

[02] Tên người nộp thuế:

[03] Mã số thuế:

[04] Họ và tên vợ (chồng) nếu có:

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/ Số hộ chiếu vợ (chồng):

[07] Tên đại lý thuế (nếu có):

[08] Mã số thuế:

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

**I. NGƯỜI PHỤ THUỘC ĐÃ CÓ MST/CMND/HỘ CHIẾU**

Ngày sinh	Mã số thuế	Quốc tịch	Số CMND/ Hộ chiếu	Quan hệ với người nộp thuế	Thời gian được tính giảm trừ trong năm	
					Từ tháng	Đến tháng
[11]	[12]	[13]	[14]	[15]	[16]	[17]

Thêm dòng

Xóa dòng

**II. NGƯỜI PHỤ THUỘC CHƯA CÓ MST/CMND/HỘ CHIẾU**

Thông tin trên	
----------------	--

[28]:	Các khoản giảm trừ: Hệ thống tự động tính
[29]:	Giảm trừ cho bản thân cá nhân: Hệ thống tự động tính
[30]:	Cho những người phụ thuộc được giảm trừ: Hệ thống tự động tính.
[31]:	Từ thiện, nhân đạo, khuyến học: là các khoản chi đóng góp vào các tổ chức, cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; người tàn tật; người già không nơi nương tựa; các khoản chi đóng góp vào các quỹ từ thiện; quỹ nhân đạo; quỹ khuyến học được thành lập và hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước (Không có thì không điền)
[32]:	Các khoản đóng bảo hiểm được trừ: là các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; bảo hiểm thất nghiệp; bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với một số ngành nghề phải tham gia bảo hiểm bắt buộc. =>Bạn sẽ cộng tổng số tiền bảo hiểm trên tất cả các bản xác minh thu nhập mà các cơ quan chi trả cấp cho Bạn và điền vào chỉ tiêu này.
[33]:	Khoản đóng quỹ hưu trí tự nguyện được trừ: là tổng các khoản đóng vào Quỹ hưu trí tự nguyện theo thực tế phát sinh tối đa không vượt quá ba (03) triệu đồng/tháng (Không có thì không điền).
[34]:	Tổng thu nhập tính thuế: Hệ thống tự động tính.
[35]:	Tổng số thuế TNCN phát sinh trong kỳ: Hệ thống tự động tính.

6	Tổng số thuế đã tạm nộp, đã khấu trừ, đã nộp trong kỳ [36]=[37]+[38]+[39] - [40]		[36]	VND	2.199.915
	a	Đã khấu trừ	[37]	VND	2.199.915
	b	Đã tạm nộp	[38]	VND	0
	c	Đã nộp ở nước ngoài được giảm trừ (nếu có)	[39]	VND	0
	d	Đã khấu trừ hoặc tạm nộp trùng do quyết toán văt năm	[40]	VND	0
7	Tổng số thuế TNCN được giảm trong kỳ [41]=[42]+[43]		[41]	VND	0
	a	Tổng số thuế TNCN được giảm do làm việc trong khu kinh tế	[42]	VND	0
	b	Tổng số thuế TNCN được giảm khác	[43]	VND	0
8	Tổng số thuế còn phải nộp trong kỳ [44]=[35]-[36]-[41] >= 0		[44]	VND	0
9	Tổng số thuế nộp thừa trong kỳ		[45]	VND	1.767.362
	a	Tổng số thuế đề nghị hoàn trả [46]=[47]+[48]	[46]	VND	1.767.362
		Số thuế hoàn trả vào tài khoản người nộp thuế	[47]	VND	1.767.362
		Số thuế bù trừ cho khoản phải nộp Ngân sách nhà nước khác	[48]	VND	0
	b	Tổng số thuế bù trừ cho các phát sinh của kỳ sau [49]=[45]-[46]	[49]	VND	0

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./...

**NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Ngày 17 tháng 03 năm 2021

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc  
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP  
THUẾ**

[36]:	Tổng số thuế đã tạm nộp, đã khấu trừ, đã nộp trong kỳ: Hệ thống tự động tính.
[37]:	<p>Đã khấu trừ: Là tổng số thuế mà tổ chức, cá nhân trả thu nhập đã khấu trừ từ tiền lương; tiền công của cá nhân theo thuế suất Biểu thuế lũy tiến từng phần trong kỳ và tổng số thuế mà tổ chức; cá nhân trả thu nhập đã khấu trừ theo thuế suất 10% trong kỳ; căn cứ vào chứng từ khấu trừ thuế của tổ chức, cá nhân trả thu nhập.</p> <p><b>Tổng chỉ tiêu số (17) trên tất cả các Chứng từ Khấu trừ Thuế TNCN mà bạn nhận được.</b></p>
[38]:	Đã tạm nộp: Là số thuế cá nhân trực tiếp kê khai và đã tạm nộp tại Việt Nam; căn cứ vào chứng từ nộp thuế vào ngân sách nhà nước.
[39]:	Đã nộp ở nước ngoài được giảm trừ (nếu có): là số thuế đã nộp ở nước ngoài được xác định tối đa bằng số thuế phải nộp tương ứng; với tỷ lệ thu nhập nhận được từ nước ngoài so với tổng thu nhập nhưng không vượt quá số thuế là $[35] \times \{[26]/([22] - [25])\} \times 100\%$ .
[40]:	Đã khấu trừ hoặc tạm nộp trùng do quyết toán văt năm: là số thuế đã khấu trừ; đã nộp thực tế phát sinh trên chứng từ đã kê khai trên Tờ khai quyết toán thuế năm trước.
[41]:	Tổng số thuế TNCN được giảm trong kỳ: Hệ thống tự động tính.
[42]:	Tổng số thuế TNCN được giảm do làm việc trong khu kinh tế: Hệ thống tự động tính.

[43]:	Tổng số thuế TNCN được giảm khác: là số thuế được giảm do đã tính ở kỳ tính thuế trước.
[44]:	Tổng số thuế còn phải nộp trong kỳ, $[44]=[35]-[36]-[41] \geq 0$ : Hệ thống tự động tính.
[45]:	Tổng số thuế nộp thừa trong kỳ, $[45] = [35]-[36]-[41] < 0$ : Tự động tính
[46]:	Tổng số thuế đề nghị hoàn trả, $[46]=[47]+[48]$ : Hệ thống tự động tính.
[47]:	<p>Số thuế hoàn trả vào tài khoản người nộp thuế: cá nhân có số thuế nộp thừa nếu muốn đề nghị hoàn trả thì phải nhập vào ô này, nếu không đề nghị hoàn trả thì không nhập.</p> <p><b>=&gt; Chú ý: khi hệ thống tính ra được số tiền mà bạn đã nộp thừa thì bạn phải điền vào chỉ tiêu này mới được hoàn thuế. Khi làm nhớ để ý chỉ tiêu số 44 và 45 xem mình đang nộp thừa hay thiếu.</b></p>
[48]:	Số thuế bù trừ cho khoản phải nộp Ngân sách nhà nước khác: cá nhân có số thuế nộp thừa và đề nghị bù trừ cho các khoản phải nộp Ngân sách nhà nước khác (bao gồm khoản nợ ngân sách, khoản phát sinh phải nộp của các loại thuế khác như giá trị gia tăng, môn bài, tiêu thụ đặc biệt...) thì ghi vào chỉ tiêu này.
[49]:	Tổng số thuế bù trừ cho các phát sinh của kỳ sau, $[49]=[45]-[46]$ : Hệ thống tự động tính.

Sau khi điền xong thì Chọn “Hoàn thành kê khai”.

Bước 7: Chọn “Kết xuất XML”



Bước 8: Chọn “Nộp tờ khai”, Nhận mã OTP từ điện thoại đăng ký với cơ quan thuế để xác nhận, nhập mã kiểm tra để xác thực nộp tờ khai và chọn “Tiếp tục”

Sau đó, hệ thống sẽ thông báo nộp tờ khai thành công qua điện thoại và email.



Trang chủ	Kê khai thuế	Lệ phí trước bạ	Quyết toán thuế	Đăng ký thuế
-----------	--------------	-----------------	-----------------	--------------

Kê khai trực tuyến Gửi tờ khai quyết toán thuế Tra cứu tờ khai

---

**Xác thực nộp tờ khai**

Mã số thuế:

Nơi nộp:

Tờ khai: 02/QTT-TNCN - Tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân (TT92/2015)

Loại tờ khai: Chính thức

Kỳ kê khai: 2020

Mã kiểm tra:  **AZVQ**

**Bước 9. In tờ khai:** Tại bước sau khi chọn “kết xuất XML”, hệ thống sẽ gửi về cho bạn file tờ khai theo định dạng XML. Sử dụng máy tính có cài itax viewer để mở file tờ khai theo định dạng XML>> In >> Ký tên người khai thuế.

Nếu máy tính bạn chưa có phần mềm “**itax viewer**” thì bạn lên mạng tải về và cài đặt, sau đó thì bạn mới có thể đọc file XML. Bạn in tờ khai này ra

**Bước 10. Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan thuế:** Bạn nộp hồ sơ bao gồm: Tờ khai vừa in ở bước 9, CMND/CCCD, tất cả chứng từ khấu trừ thuế và bản xác minh thu nhập đến “**Bộ phận một cửa của Chi cục thuế quản lý để nộp**”.

Thông thường thời gian xử lý sẽ từ 2 đến 4 tuần, tùy vào từng Chi cục thuế.

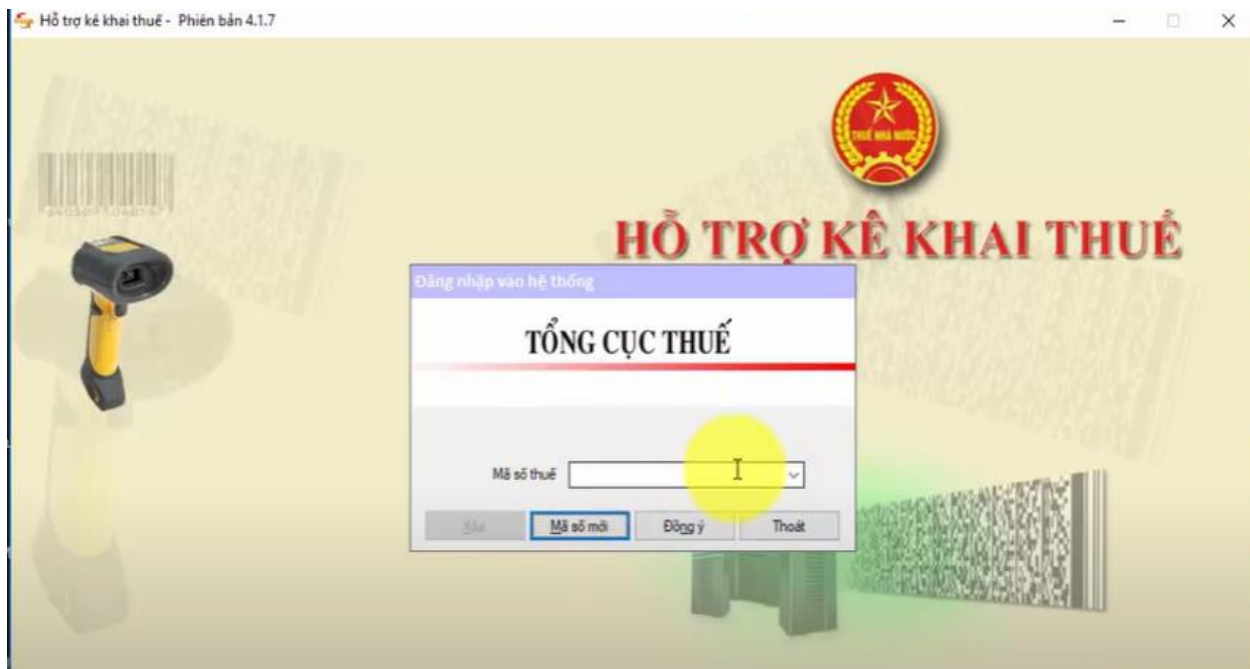
**CÁCH 2 :** Kê khai tờ khai trên HTKK => nộp trên trang web <https://thuedientu.gdt.gov.vn>

B1 : Truy cập <https://thuedientu.gdt.gov.vn> => chọn HTKK



Tải phiên bản mới nhất

B2 : Đăng nhập HTKK bằng MST cá nhân



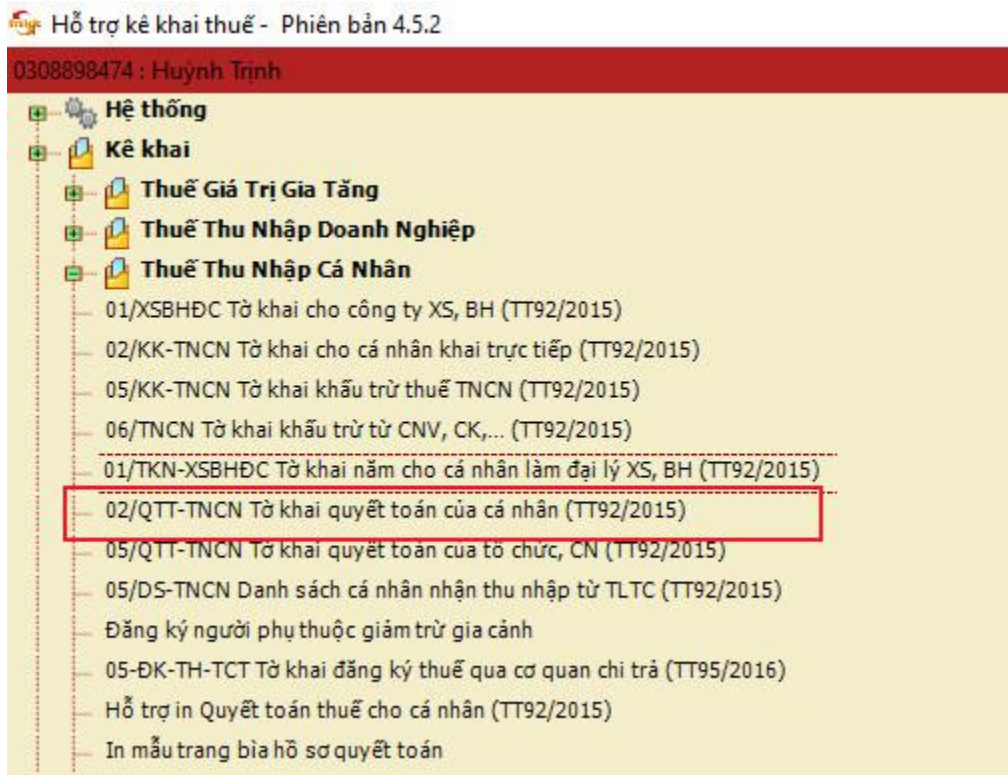
B3 : Điền các thông tin cá nhân

Mã số thuế:	8 0 9 8 0 1 0 9 1 2 -									
Người nộp thuế:	*									
Địa chỉ trụ sở:	*									
Quận/ huyện:	*									
Tỉnh/ Thành phố:	*									
Điện thoại:										
Fax:										
Email:										
Ngành nghề kinh doanh chính:										
Số TK ngân hàng:										
Ngày bắt đầu năm tài chính (dd/mm):	* 01/01									
Người ký tờ khai:										
Cơ quan thuế cấp Cục:	* HAN - Cục Thuế Thành phố Hà Nội					10100				
Cơ quan thuế quản lý:	* Chi cục Thuế Quận Thanh Xuân					10111				
Tên đơn vị chủ quản:	*					<input type="checkbox"/> Thông tin đơn vị chủ quản				
Mã số thuế đơn vị chủ quản:	*									
Thông tin đại lý thuế/ Đơn vị được ủy quyền:	<input type="checkbox"/>									
Mã số thuế đại lý:	*									
Tên đại lý thuế:	*									
Địa chỉ trụ sở:	*									
Quận/ huyện:	*									
Tỉnh/ Thành phố:	*									
Điện thoại:										

- Những trường có dấu “ \* “ là bắt buộc điền.

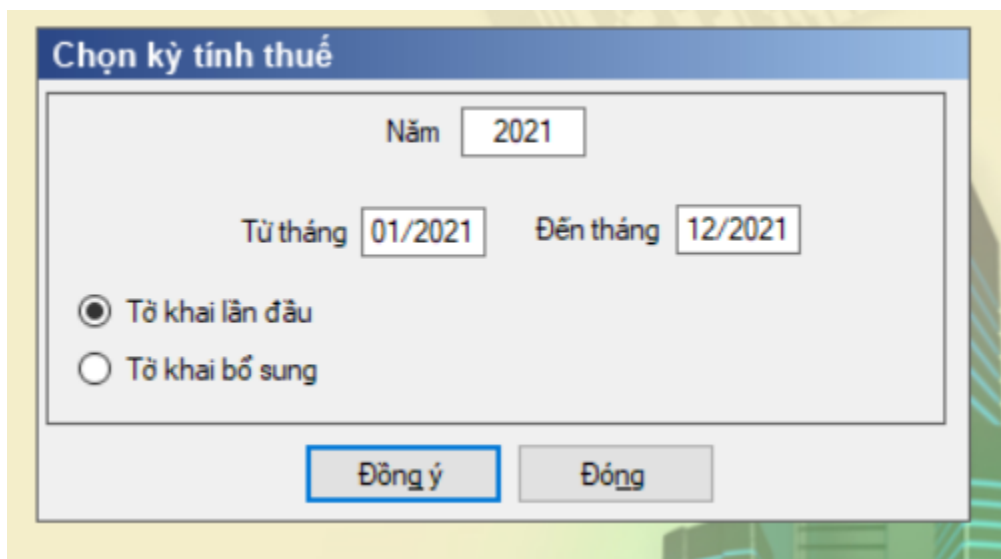
- Trường hợp không gõ được tiếng việt thì chọn Unikey ở góc phải màn hình => kết thúc => ra màn hình desktop => chọn biểu tượng Unikey => nhấp chuột phải chọn quyền Admin “Run as Administrator”
- Sau đó kiểm tra lại và bấm nút “ Ghi” => tắt màn hình HTKK

B3: Đăng nhập lại vào HKTT => Thuế TNCN => Tờ khai QTT (TT92/2015)



Tiếp đó chọn kỳ kê khai, chọn lần đầu hoặc bổ sung.

Tờ khai bổ sung là đối với trường hợp quá hạn nộp tờ khai quyết toán mà muốn nộp thì chọn bổ sung.



Sau đó chọn “ Đồng ý”

B4: Điền các thông tin vào tờ khai T.TNCN

Mẫu số: 02/QT-TNCN

### TỜ KHAI QUYẾT TOÁN THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng cho cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công)

[01] Kỳ tính thuế: Năm  Từ tháng:  Đến tháng:

[02] Lần đầu: ☒ [03] Bổ sung lần thứ:

[04] Tên người nộp thuế: (\*)  
 [05] Mã số thuế: (\*)  
 [06] Địa chỉ: (\*)  
 [07] Quận/huyện: (\*)  
 [09] Điện thoại:  
 [11] Email:  
 [12] Số tài khoản ngân hàng (nếu có):   
 [13] Tên đại lý thuế (nếu có):  
 [14] Mã số thuế:  
 [15] Địa chỉ:  
 [16] Quận/huyện: [17] Tỉnh/ Thành Phố:  
 [18] Điện thoại: [19] Fax:  
 [20] Email:  
 [21] Hợp đồng đại lý thuế: Số: Ngày:  
 [42] Cơ quan thuế cấp cục: (\*) HCM - Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh  
 [43] Cơ quan thuế quản lý: (\*) Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Chi tiêu	Mã chi tiêu	Đơn vị tính	Số tiền/Số người
1	<b>Tổng thu nhập chịu thuế (TNCT) trong kỳ [22]=[23]+[26]</b>	[22]	VND	<b>500.000.000</b>
	a Tổng TNCT phát sinh tại Việt Nam	[23]	VND	<b>Nhập tổng thu nhập</b> 500.000.000
	Trong đó Tổng TNCT làm căn cứ tính giảm thuế	[24]	VND	0
	Tổng TNCT được miễn giảm theo Hiệp định	[25]	VND	0
	b Tổng TNCT phát sinh ngoài Việt Nam	[26]	VND	0
2	<b>Số người phụ thuộc</b>	[27]	Người	<b>1</b>
3	<b>Các khoản giảm trừ [28]=[29]+[30]+[31]+[32]+[33]</b>	[28]	VND	<b>209.800.000</b>
	a Cho bản thân cá nhân	[29]	VND	132.000.000
	b Cho những người phụ thuộc được giảm trừ	[30]	VND	<b>Giảm trừ phụ thuộc</b> 52.800.000
	c Từ thiện, nhân đạo, khuyến học	[31]	VND	0
	d Các khoản đóng bảo hiểm được trừ	[32]	VND	<b>Tiền đóng bảo hiểm</b> 25.000.000
e Khoản đóng quỹ hưu trí tự nguyện được trừ	[33]	VND	0	
4	<b>Tổng thu nhập tính thuế [34]=[22]-[25]-[28]</b>	[34]	VND	<b>290.200.000</b>
5	<b>Tổng số thuế thu nhập cá nhân (TNCN) phát sinh trong kỳ</b>	[35]	VND	<b>38.240.000</b>
6	<b>Tổng số thuế đã tạm nộp, đã khấu trừ, đã nộp trong kỳ [36]=[37]+[38]+[39]-[40]</b>	[36]	VND	<b>50.000.000</b>
	a Đã khấu trừ	[37]	VND	<b>Số thuế đã khấu trừ</b> 50.000.000
	b Đã tạm nộp	[38]	VND	0
	c Đã nộp ở nước ngoài được giảm trừ (nếu có)	[39]	VND	0
	d Đã khấu trừ hoặc tạm nộp trùng do quyết toán văt năm	[40]	VND	0
7	<b>Tổng số thuế TNCN được giảm trong kỳ [41]=[42]+[43]</b>	[41]	VND	<b>0</b>
	a Tổng số thuế TNCN được giảm do làm việc trong khu kinh tế	[42]	VND	0
	b Tổng số thuế TNCN được giảm khác	[43]	VND	0
8	<b>Tổng số thuế còn phải nộp trong kỳ [44]=[35]-[36]-[41] &gt;= 0</b>	[44]	VND	<b>0</b>
9	<b>Tổng số thuế nộp thừa trong kỳ [45] = [35]-[36]-[41] &lt; 0</b>	[45]	VND	<b>11.760.000</b>
	a Tổng số thuế để nghị hoàn trả [46]=[47]+[48]	[46]	VND	<b>11.760.000</b>
	Trong đó Số thuế hoàn trả vào tài khoản người nộp thuế	[47]	VND	11.760.000
	Số thuế bù trừ cho khoản phải nộp Ngân sách nhà nước khác	[48]	VND	0
	b Tổng số thuế bù trừ cho các phát sinh của kỳ sau [49]=[45]-[46]	[49]	VND	<b>0</b>

Họ và tên nhân viên đại lý thuế:  Người ký:   
 Chứng chỉ hành nghề số:  Ngày ký:

Tại bước 3, NNT chỉ mới điền số tài khoản ngân hàng, tại đây chúng ta sẽ điền thêm nơi mở Tài khoản tại ngân hàng nào

NNT điền các chỉ tiêu sau

[23]:	Tổng TNCT phát sinh tại Việt Nam: Là tổng các khoản thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công và các khoản thu nhập chịu thuế khác; có tính chất tiền lương tiền công phát sinh tại Việt Nam; bao gồm cả thu nhập chịu thuế từ tiền lương; tiền công do làm việc trong
-------	--

Thu nhập phát sinh ở đâu thì cơ quan chi trả thu nhập xuất chứng từ cho cá nhân, cá nhân lấy thông tin về thu nhập trên các chứng từ đó nhập vào tờ khai. Ví dụ: Trong năm 2020, Anh A làm công ty X từ tháng 1 đến tháng 4 có tổng thu nhập chịu thuế theo chứng từ là 100 triệu, làm công ty Y từ tháng 5 đến tháng 12 có tổng thu nhập chịu thuế theo chứng từ là 150 triệu, vậy chi tiêu số 23, anh A sẽ nhập 250.000.000 triệu đồng.

Số người phụ thuộc: Tự động tính khi được kê khai  
Trường hợp có người phụ thuộc thì để kê khai người phụ thuộc thì bạn chọn tab bên cạnh  
“02-1/BK-QTT-TNCN” để kê khai người phụ thuộc đã đăng ký thành công trước đó

[27]:

[29]: Giảm trừ cho bản thân cá nhân: Hệ thống tư đông tính

[31]: Từ thiện, nhân đạo, khuyến học: là các khoản chi đóng góp vào các tổ chức, cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; người tàn tật; người già không nơi nương tựa; các khoản chi đóng góp vào các quỹ từ thiện; quỹ nhân đạo; quỹ khuyến học được thành lập và hoạt động theo quy định của cơ quan nhà nước (Không có thì không điền)

[33]: Khoản đóng quỹ hưu trí tự nguyện được trừ: là tổng các khoản đóng vào Quỹ hưu trí tự nguyện theo thực tế phát sinh tối đa không vượt quá ba (03) triệu đồng/tháng (Không có thì không điền).

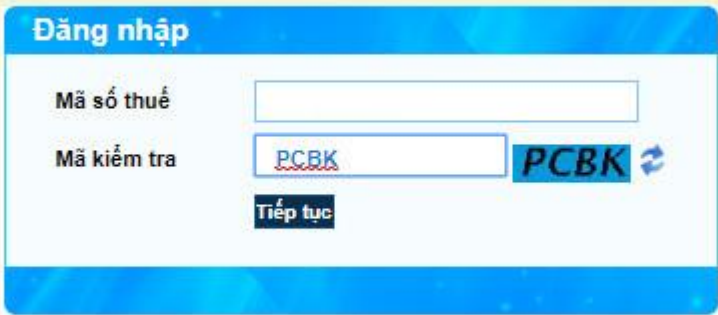


[34]:	Tổng thu nhập tính thuế: Hệ thống tự động tính.
[35]:	Tổng số thuế TNCN phát sinh trong kỳ: Hệ thống tự động tính.
[36]:	Tổng số thuế đã tạm nộp, đã khấu trừ, đã nộp trong kỳ: Hệ thống tự động tính.
[37]:	<p>Đã khấu trừ: Là tổng số thuế mà tổ chức, cá nhân trả thu nhập đã khấu trừ từ tiền lương; tiền công của cá nhân theo thuế suất Biểu thuế lũy tiến từng phần trong kỳ và tổng số thuế mà tổ chức, cá nhân trả thu nhập đã khấu trừ theo thuế suất 10% trong kỳ; căn cứ vào chứng từ khấu trừ thuế của tổ chức, cá nhân trả thu nhập.</p> <p><b>Là chỉ tiêu số (17) trên Chứng từ khấu trừ Thuế TNCN</b></p>
[38]:	Đã tạm nộp: Là số thuế cá nhân trực tiếp kê khai và đã tạm nộp tại Việt Nam; căn cứ vào chứng từ nộp thuế vào ngân sách nhà nước.
[39]:	Đã nộp ở nước ngoài được giảm trừ (nếu có): là số thuế đã nộp ở nước ngoài được xác định tối đa bằng số thuế phải nộp tương ứng; với tỷ lệ thu nhập nhận được từ nước ngoài so với tổng thu nhập nhưng không vượt quá số thuế là $[35] \times \{[26]/([22] - [25])\} \times 100\%$ .
[40]:	Đã khấu trừ hoặc tạm nộp trùng do quyết toán văt năm: là số thuế đã khấu trừ; đã nộp thực tế phát sinh trên chứng từ đã kê khai trên Tờ khai quyết toán thuế năm trước.
[41]:	Tổng số thuế TNCN được giảm trong kỳ: Hệ thống tự động tính.
[42]:	Tổng số thuế TNCN được giảm do làm việc trong khu kinh tế: Hệ thống tự động tính.
[43]:	Tổng số thuế TNCN được giảm khác: là số thuế được giảm do đã tính ở kỳ tính thuế trước.
[44]:	<b>Tổng số thuế còn phải nộp trong kỳ , <math>[44]=[35]-[36]-[41] \geq 0</math>: Hệ thống tự động tính.</b>
[45]:	<b>Tổng số thuế nộp thừa trong kỳ , <math>[45] = [35]-[36]-[41] &lt; 0</math>: Tự động tính</b>
[46]:	<b>Tổng số thuế đề nghị hoàn trả, <math>[46]=[47]+[48]</math>: Hệ thống tự động tính.</b>
[47]:	<b>Số thuế hoàn trả vào tài khoản người nộp thuế: cá nhân có số thuế nộp thừa nếu muốn đề nghị hoàn trả thì phải nhập vào ô này, nếu không đề nghị hoàn trả thì không nhập.</b>
[48]:	Số thuế bù trừ cho khoản phải nộp Ngân sách nhà nước khác: cá nhân có số thuế nộp thừa và đề nghị bù trừ cho các khoản phải nộp Ngân sách nhà nước khác (bao gồm khoản nợ ngân sách, khoản phát sinh phải nộp của các loại thuế khác như giá trị gia tăng, môn bài, tiêu thụ đặc biệt...) thì ghi vào chỉ tiêu này.
[49]:	Tổng số thuế bù trừ cho các phát sinh của kỳ sau, $[49]=[45]-[46]$ : Hệ thống tự động tính.

Sau khi đã nhập đầy đủ các thông tin và số liệu cho các biểu mẫu, bấm nút ghi để hoàn tất phần kê khai => Sau đó bấm nút Kết xuất XML để lưu file điện tử này (không thay đổi tên file). (nếu ghi mà bị lỗi sẽ báo màu hồng, sửa lại chỗ sai và ghi lại).

**Gửi file:** Gửi file dữ liệu quyết toán thuế đến cơ quan thuế.

Truy cập website <https://thuедientu.gdt.gov.vn/>. Nhìn sang bên phải màn hình. Tại phần đăng nhập hệ thống các bạn Bấm vào “Cá Nhân”. Sau đó kéo thanh ngang lên trên cùng (banner của website) bấm vào “Đăng Nhập”



Sau đó:

Nhập mã số thuế của người thực hiện quyết toán

Nhập mã kiểm tra (theo các mã bên cạnh bên phải)

=> Sau đó nhấn “Tiếp tục”

=> Nhập các thông tin bắt buộc để đăng nhập hệ thống.

=> Sau khi các bạn đã bấm chọn “Gửi file quyết toán thuế”



Hệ thống hiển thị màn hình chọn thông tin tờ khai, các bạn nhập đầy đủ thông tin trên màn hình:

Tên người gửi (\*): Nhập tên người thực hiện gửi tờ khai

Địa chỉ liên hệ (\*): Nhập địa chỉ liên hệ để CQT liên hệ khi cần thiết: Số nhà, đường phố/ phường, xã/ Quận, huyện/ Thành phố

Điện thoại liên lạc (\*): Nhập số điện thoại liên lạc

Địa chỉ Email (\*): Nhập địa chỉ Email, địa chỉ email phải đúng cấu trúc. Ví dụ: abc@gmail.com

Chọn loại tờ khai: Chọn tờ khai 02/QTT-TNCN dành cho các nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công (TT92/2015), hệ thống bắt buộc NNT tích chọn một trong hai điều kiện sau:

Tích vào ô này nếu NNT trực tiếp khai thuế trong năm (không khấu trừ tại nguồn). Sau đó NNT lựa chọn Cục thuế quản lý Tổ chức.

Tích vào ô này nếu NNT không trực tiếp khai thuế trong năm (đã khấu trừ tại nguồn). Sau đó khai thông tin v/v thay đổi nơi làm việc trong năm

Trường hợp NNT tích chọn ô đầu tiên “Tích vào ô này nếu người nộp thuế trực tiếp khai thuế trong năm (không khấu trừ tại nguồn). Sau đó người nộp thuế lựa chọn Cục thuế quản lý tổ chức chi trả tại ô Cục Thuế”, thực hiện chọn Cục thuế nơi gửi tờ khai quyết toán.

Trường hợp NNT tích chọn ô tiếp theo “Tích vào ô này nếu người nộp thuế không trực tiếp khai thuế trong năm (đã khấu trừ tại nguồn). Sau đó khai thông tin về việc thay đổi nơi làm việc trong năm”, hệ thống bắt buộc NNT chọn “Có” hoặc “Không” thay đổi nơi làm việc.

Chọn file dữ liệu: Bạn click vào “Chọn tệp” sau đó chọn tờ khai mà bạn đã lưu trước đó vào. Nhập mã xác nhận và gửi tờ khai

Tương tự cách 01, bạn cũng sẽ in tờ khai nêu trên cùng CMND/CCCD, tất cả chứng từ khấu trừ thuế và bản xác minh thu nhập mà bạn nhận được nộp cho bộ phận 1 cửa của Chi cục thuế quản lý để hoàn tất hồ sơ nhé!